

Số: 03/2026/QC - ĐHĐCĐ

Hà Nội, ngày 14 tháng 5 năm 2026

QUY CHẾ
LÀM VIỆC TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026
CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC PHẨM TRUNG ƯƠNG I – PHARBACO

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 6 năm 2020; Luật sửa đổi, bổ sung số 03/2022/QH15 ngày 11 tháng 1 năm 2022 và các văn bản có liên quan;
- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26 tháng 11 năm 2019; Luật số 56/2024/QH15 ngày 29 tháng 11 năm 2024 trong đó sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán 54/2019/QH14 và các văn bản có liên quan;
- Điều lệ Tổ chức và hoạt động Công ty cổ phần Dược phẩm trung ương I - Pharbaco;
- Văn bản pháp luật khác có liên quan.

Công ty ban hành Quy chế tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 Công ty cổ phần Dược phẩm Trung ương I – Pharbaco như sau:

CHƯƠNG I
NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi và đối tượng áp dụng

1. Quy chế này áp dụng cho việc tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 (sau đây gọi là “Đại hội”) của Công ty cổ phần Dược phẩm Trung ương I - Pharbaco.
2. Quy chế này quy định cụ thể quyền và nghĩa vụ của cổ đông, người đại diện theo ủy quyền của cổ đông và các bên tham dự Đại hội; điều kiện, thể thức tiến hành Đại hội và biểu quyết thông qua các vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội.
3. Cổ đông, đại diện cổ đông và các bên tham gia Đại hội có trách nhiệm thực hiện theo các quy định tại quy chế này.

Điều 2. Mục tiêu

1. Đảm bảo nguyên tắc công khai, minh bạch.
2. Tạo điều kiện thuận lợi cho công tác tổ chức Đại hội được thực hiện thành công và tuân thủ các quy định của pháp luật.

CHƯƠNG II

ĐIỀU KIỆN THAM DỰ ĐẠI HỘI, QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA CỔ ĐÔNG, NGƯỜI THAM DỰ ĐẠI HỘI

Điều 3. Điều kiện tham dự Đại hội

Tất cả các cổ đông sở hữu cổ phần của Công ty theo danh sách cổ đông do Tổng công ty Lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam (“VSDC”) chốt ngày 06/5/2026 hoặc cá nhân/tổ chức được uỷ quyền tham dự hợp lệ.

Điều 4. Quyền của cổ đông khi tham dự Đại hội

1. Cổ đông có thể tham dự Đại hội đồng cổ đông theo một trong các hình thức sau đây:

a. Trực tiếp tham dự họp Đại hội đồng cổ đông.

b. Ủy quyền bằng văn bản cho một hoặc một số cá nhân tham dự Đại hội đồng cổ đông. (Trường hợp cổ đông là tổ chức theo quy định tại khoản 2, khoản 3 Điều 14 của Luật Doanh nghiệp 2020 có sở hữu ít nhất 10% tổng số cổ phần phổ thông có thể ủy quyền tối đa ba người đại diện tham dự họp Đại hội đồng cổ đông. Trường hợp cổ đông là tổ chức cử nhiều người đại diện theo ủy quyền thì phải xác định cụ thể số cổ phần cho mỗi người đại diện. Trường hợp cổ đông không xác định số cổ phần tương ứng cho mỗi người đại diện theo ủy quyền, số cổ phần sẽ được chia đều cho số lượng người đại diện theo ủy quyền).

2. Được Ban Tổ chức thông báo công khai nội dung chương trình Đại hội.

3. Phát biểu, thảo luận và biểu quyết tất cả nội dung có trong chương trình Đại hội thuộc thẩm quyền của Đại hội theo quy định của Luật Doanh nghiệp năm 2020, các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan.

4. Cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền (sau đây gọi tắt là Cổ đông) đến dự họp Đại hội muộn có quyền đăng ký ngay, sau đó có quyền tham gia và biểu quyết ngay tại Đại hội, nhưng Chủ tọa không có trách nhiệm dừng cuộc họp và hiệu lực của các đợt biểu quyết tiến hành trước đó sẽ không bị ảnh hưởng. Trường hợp Ban kiểm phiếu đang tiến hành kiểm phiếu biểu quyết thì cổ đông không có quyền biểu quyết. Ban kiểm phiếu có trách nhiệm cộng số cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội để tính tỷ lệ thông qua các nội dung biểu quyết ở phần sau.

Điều 5. Nghĩa vụ của cổ đông khi tham dự Đại hội

1. Cổ đông đến dự Đại hội mang theo giấy tờ sau:

a. Đối với cá nhân

- Tham dự trực tiếp: Thư mời họp; và Bản gốc Căn cước công dân hoặc hộ chiếu hoặc sổ đăng ký sở hữu khác đã đăng ký với VSDC;

- Tham dự theo ủy quyền: Thư mời họp; Giấy ủy quyền theo mẫu (bản gốc); và

Bản gốc căn cước công dân hoặc hộ chiếu còn thời hạn sử dụng của người được ủy quyền.

b. Đối với tổ chức:

- Tham dự trực tiếp: Thư mời họp; Bản sao chứng thực Giấy chứng nhận Đăng ký doanh nghiệp mới nhất; và Bản gốc Căn cước công dân hoặc hộ chiếu còn thời hạn sử dụng của người đại diện theo pháp luật;

- Tham dự theo ủy quyền: Thư mời họp; Bản sao chứng thực Giấy chứng nhận Đăng ký doanh nghiệp mới nhất; Giấy ủy quyền theo mẫu (bản gốc); và Bản gốc Căn cước công dân hoặc hộ chiếu còn thời hạn sử dụng của người được ủy quyền.

Cổ đông chỉ được chính thức tham dự và biểu quyết tại Đại hội sau khi đã thực hiện các thủ tục đăng ký và chứng minh tư cách Cổ đông là hợp lệ với Ban kiểm tra tư cách cổ đông.

2. Trường hợp Cổ đông đã ủy quyền cho người khác mà không có thông báo bằng văn bản về việc hủy ủy quyền thì Cổ đông đó khi tham dự Đại hội không được nhận Thẻ biểu quyết, Phiếu biểu quyết tại Đại hội nếu người được ủy quyền của họ đã làm thủ tục nhận Thẻ biểu quyết, Phiếu biểu quyết.

3. Người được ủy quyền tham dự Đại hội không được ủy quyền lại cho bên thứ ba.

4. Trong thời gian diễn ra Đại hội, cổ đông/ đại diện của cổ đông phải tuân thủ theo sự hướng dẫn, điều khiển của Chủ tọa, tôn trọng kết quả làm việc của Đại hội, ứng xử văn minh, lịch sự, không gây mất trật tự.

5. Cổ đông, người đại diện theo ủy quyền tham dự họp Đại hội phải chấp hành nghiêm chỉnh Quy chế này, nếu vi phạm thì tùy theo mức độ cụ thể Chủ tọa sẽ xem xét và có hình thức xử lý theo quy định tại Điều 146 Luật Doanh nghiệp hiện hành.

6. Trường hợp Cổ đông vì lý do cá nhân phải rời cuộc họp trước khi Đại hội biểu quyết thì phải có trách nhiệm thông báo với Ban Kiểm phiếu, trường hợp không thông báo với Ban Kiểm phiếu hoặc không gửi lại phiếu biểu quyết về các nội dung của Đại hội thì Cổ đông đó được coi là đã không thực hiện biểu quyết tại Đại hội (đối với những nội dung mà Cổ đông đó không thực hiện biểu quyết).

Điều 6. Quyền và nghĩa vụ của Chủ tọa, Đoàn chủ tịch:

Đoàn chủ tịch gồm 02 người là những thành viên Hội đồng quản trị trong đó Chủ tịch Hội đồng quản trị là Chủ tọa Đại hội hoặc ủy quyền cho thành viên Hội đồng quản trị khác làm chủ Chủ tọa Đại hội, Chủ tọa Đại hội có trách nhiệm chủ trì Đại hội. Đoàn chủ tịch được Đại hội biểu quyết thông qua.

1. Nghĩa vụ của Đoàn chủ tịch:

- Tiến hành các công việc cần thiết để điều khiển Đại hội một cách hợp lệ, có trật tự và đảm bảo Đại hội phản ánh được mong muốn của đa số cổ đông tham dự;

- Điều khiển Đại hội theo đúng chương trình nghị sự, các thể lệ quy chế đã được Đại

hội thông qua; Đoàn chủ tịch làm việc theo nguyên tắc tập trung, dân chủ và quyết định theo đa số. Trong mọi trường hợp, quyết định của Chủ tọa là quyết định cuối cùng.

- Trình dự thảo, hướng dẫn Đại hội thảo luận, lấy ý kiến biểu quyết các vấn đề nằm trong nội dung chương trình nghị sự của Đại hội, trả lời những vấn đề do Đại hội yêu cầu và các vấn đề có liên quan trong suốt quá trình Đại hội.

- Giải quyết các vấn đề phát sinh trong suốt quá trình Đại hội.

2. Quyền của Đoàn chủ tịch:

- Quyết định các vấn đề về trình tự, thủ tục hoặc các sự kiện phát sinh ngoài chương trình của Đại hội sẽ mang tính phán quyết cao nhất.

- Yêu cầu cơ quan có thẩm quyền duy trì trật tự cuộc họp, trục xuất những người không tuân thủ quyền điều hành của Chủ tọa, cố ý gây rối trật tự, ngăn cản tiến hành cuộc họp hoặc không tuân thủ các yêu cầu về kiểm tra an ninh ra khỏi Đại hội.

Điều 7. Ban kiểm tra tư cách cổ đông

1. Ban kiểm tra tư cách Cổ đông dự Đại hội (sau đây gọi tắt là Ban kiểm tra tư cách cổ đông) do Chủ tịch HĐQT Công ty hoặc người được Chủ tịch HĐQT uỷ quyền quyết định thành lập. Ban kiểm tra tư cách cổ đông có 03 thành viên, gồm 01 Trưởng ban và 02 thành viên có chức năng và nhiệm vụ sau:

a. Kiểm tra tư cách dự họp của các cổ đông hoặc đại diện theo ủy quyền của cổ đông dựa trên các tài liệu mà họ xuất trình: Kiểm tra Căn cước công dân/Hộ chiếu/ Bản sao công chứng Giấy Chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Thư mời họp, Giấy ủy quyền và các tài liệu kèm theo (nếu có);

b. Phát cho Cổ đông Thẻ biểu quyết, Phiếu biểu quyết, Phiếu bầu cử và các tài liệu của Đại hội;

c. Tổng hợp kết quả kiểm tra và báo cáo trước Đại hội về kết quả kiểm tra tư cách các Cổ đông tham dự Đại hội.

2. Trường hợp người đến dự họp không có đầy đủ tư cách tham dự Đại hội thì Ban kiểm tra tư cách cổ đông có quyền từ chối quyền dự họp của người đó, từ chối cấp Thẻ biểu quyết, Phiếu biểu quyết, Phiếu bầu cử và phát tài liệu của Đại hội.

Điều 8. Ban thư ký

Chủ tọa đề cử Ban thư ký Đại hội gồm 02 thành viên và tổ chức lấy ý kiến biểu quyết thông qua tại Đại hội. Ban thư ký chịu trách nhiệm trước Đoàn chủ tịch và Đại hội về nhiệm vụ của mình, cụ thể:

- Ghi chép đầy đủ, trung thực toàn bộ nội dung Đại hội;

- Hỗ trợ Đoàn Chủ tịch soạn thảo, công bố dự thảo Biên bản họp và Nghị quyết của Đại hội và thông báo của Đoàn Chủ tịch gửi đến các cổ đông khi được yêu cầu;

- Tiếp nhận câu hỏi, ý kiến của cổ đông và chuyển cho Đoàn chủ tịch;

- Thực hiện các công việc khác theo phân công của Chủ tọa liên quan đến Đại hội và các nhiệm vụ khác theo quy định.

Điều 9. Ban kiểm phiếu

1. Chủ tọa đề cử Ban kiểm phiếu Đại hội gồm 03 thành viên, gồm 01 Trưởng ban và 02 thành viên và tổ chức lấy ý kiến biểu quyết thông qua tại Đại hội.

2. Ban kiểm phiếu có nhiệm vụ:

a. Hướng dẫn Cổ đông tham dự Đại hội cách biểu quyết tại Đại hội theo Thẻ biểu quyết, Phiếu biểu quyết, Phiếu bầu cử.

b. Giám sát việc biểu quyết, bầu cử của các Cổ đông tại Đại hội.

c. Tổng hợp số cổ phần biểu quyết, bầu cử theo từng nội dung.

d. Ghi nhận kết quả biểu quyết của các Cổ đông đối với các vấn đề được lấy ý kiến thông qua Đại hội;

e. Tổng hợp và báo cáo Chủ tọa các vấn đề được lấy ý kiến thông qua Đại hội;

f. Báo cáo kết quả kiểm phiếu (Biên bản kiểm phiếu) trước Đại hội;

g. Bàn giao lại biên bản kiểm phiếu và toàn bộ Phiếu biểu quyết, Phiếu bầu cử cho Ban thư ký Đại hội;

h. Thực hiện nhiệm vụ được giao khác.

CHƯƠNG III

TRÌNH TỰ TIẾN HÀNH ĐẠI HỘI

Điều 10. Điều kiện tiến hành Đại hội

1. Cuộc họp Đại hội Cổ đông được tiến hành khi có số lượng Cổ đông dự họp đại diện trên 50% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết theo danh sách cổ đông được lập tại thời điểm chốt danh sách cổ đông để triệu tập cuộc họp Đại hội. Ban kiểm tra tư cách cổ đông thông báo số lượng cổ đông tham dự, tổng số cổ phần có quyền biểu quyết mà các cổ đông đại diện và tỷ lệ tham dự để Đại hội có thể tiến hành theo quy định.

2. Đại hội sẽ lần lượt thảo luận và thông qua các nội dung nêu tại Chương trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026.

Điều 11. Chương trình, nội dung làm việc của Đại hội

1. Chương trình và nội dung cuộc họp phải được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngay trong phiên khai mạc.

2. Trường hợp có thay đổi chương trình họp đã được gửi kèm theo thông báo mời họp cho cổ đông, các thay đổi phải được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Điều 12. Thảo luận và chất vấn tại Đại hội

1. Cổ đông khi muốn phát biểu ý kiến thảo luận phải đăng ký nội dung phát biểu vào phiếu đăng ký gửi lên Đoàn chủ tịch. Chủ tọa sẽ mời tuần tự từng cổ đông phát biểu ý kiến của mình.

2. Cổ đông phát biểu ngắn gọn và tập trung vào đúng nội dung trọng tâm cần trao đổi, phù hợp với chương trình Đại hội đã thông qua. Nội dung ý kiến đề xuất của Cổ đông không được vi phạm pháp luật, liên quan đến vấn đề cá nhân hoặc vượt quá thẩm quyền của Doanh nghiệp. Chủ tọa có quyền nhắc nhở hoặc đề nghị Cổ đông tập trung vào nội dung trọng tâm cần phát biểu để tiết kiệm thời gian và đảm bảo chất lượng thảo luận.

3. Đại hội thống nhất tổng thời lượng phát biểu của một cổ đông tối đa không vượt quá 5 phút. Nếu quá thời lượng này, Chủ tọa Đại hội có thể yêu cầu Cổ đông lập các câu hỏi, kiến nghị thành văn bản. Ban thư ký Đại hội phải ghi nhận và Hội đồng quản trị trong phạm vi thẩm quyền của mình sẽ trả lời bằng văn bản cho Cổ đông trong thời hạn 5 ngày làm việc kể từ thời điểm nhận được kiến nghị của Cổ đông.

Điều 13. Biểu quyết thông qua các vấn đề tại Đại hội

1. Nguyên tắc biểu quyết:

a. Tất cả các nội dung trong chương trình nghị sự của Đại hội đều được Đại hội thảo luận công khai và biểu quyết thông qua bằng cách giơ Thẻ biểu quyết, bỏ phiếu bằng Phiếu biểu quyết.

b. Thẻ biểu quyết, Phiếu biểu quyết do Công ty phát hành có ghi rõ mã cổ đông, họ và tên số lượng Phiếu biểu quyết, Phiếu bầu cử.

c. Mỗi cổ đông được cấp 01 bộ biểu quyết gồm Thẻ biểu quyết, Phiếu biểu quyết khi thực hiện thủ tục kiểm tra tư cách cổ đông tham dự Đại hội.

d. Giá trị biểu quyết của Thẻ biểu quyết, Phiếu biểu quyết tương ứng với tỷ lệ cổ phần có quyền biểu quyết mà người đó sở hữu và/hoặc được ủy quyền trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông/đại diện sở hữu và/hoặc được ủy quyền có mặt tại Đại hội.

e. Cổ đông biểu quyết trực tiếp tại Đại hội bằng việc giơ Thẻ biểu quyết, bỏ Phiếu biểu quyết vào thùng phiếu.

f. Trường hợp Cổ đông đến dự họp sau khi việc biểu quyết kết thúc, người đó vẫn được đăng ký tham dự và biểu quyết với những vấn đề phát sinh ngay sau khi đăng ký, nhưng không được phép tham gia biểu quyết đối với những vấn đề đã được biểu quyết xong. Trong trường hợp này, hiệu lực của những biểu quyết đã thông qua không bị ảnh hưởng.

2. Các thức biểu quyết:

a. *Biểu quyết bằng hình thức giơ Thẻ biểu quyết*

- Đối với từng vấn đề cần biểu quyết bằng hình thức giơ Thẻ biểu quyết, Chủ tọa sẽ hỏi ý kiến của Cổ đông theo trình tự: Tán thành; Không tán thành; Không có ý kiến.

Cổ đông biểu quyết bằng hình thức Thẻ biểu quyết để thông qua các nội dung Đại hội cho từng nội dung (trừ việc thông qua các báo cáo, tờ trình, bầu cử HĐQT).

- Khi biểu quyết một vấn đề được Đại hội đưa ra, các Cổ đông biểu quyết bằng cách giơ Thẻ biểu quyết lên cao; việc xác định kết quả biểu quyết được tiến hành bằng cách đếm số phiếu biểu quyết tán thành, số phiếu biểu quyết không tán thành và số phiếu biểu quyết không có ý kiến, các cổ đông chỉ được giơ Thẻ biểu quyết một lần.

+ Trường hợp Cổ đông không giơ Thẻ biểu quyết lần nào của một vấn đề thì được xem như tán thành với vấn đề đó.

b. Biểu quyết bằng hình thức bỏ phiếu bằng Phiếu biểu quyết:

- Phiếu biểu quyết được sử dụng để thông qua các Báo cáo và Tờ trình tại Đại hội. Mỗi nội dung trên Phiếu biểu quyết có 03 ô để đại biểu lựa chọn ý kiến biểu quyết bao gồm: + Ô biểu quyết “Tán thành”; + Ô biểu quyết “Không tán thành”; + Ô biểu quyết “Không có ý kiến”.

- Cổ đông ghi nhận ý kiến biểu quyết của mình bằng cách đánh dấu “x” hoặc “√” vào ô biểu quyết, ký và ghi rõ họ tên sau đó nộp cho Ban kiểm phiếu. Trường hợp, đánh dấu sai thì đại biểu gạch bỏ đề ngang lên phần đánh dấu sai, ký lại vào bên phải lựa chọn đã sửa lại (không tẩy xóa, sửa chữa trên phần đánh dấu sai).

- Cổ đông bỏ phiếu trắng cho một hoặc một số nội dung biểu quyết thì phần biểu quyết nội dung đó được coi là không hợp lệ. Trường hợp đại biểu đánh dấu từ 02 lựa chọn trở lên thì phần biểu quyết nội dung đó được coi là không hợp lệ.

- Phiếu biểu quyết chỉ được coi là hợp lệ khi:

+ Phiếu biểu quyết do Công ty phát hành;

+ Phiếu biểu quyết có đầy đủ chữ ký, ghi rõ họ tên của cổ đông, người đại diện theo ủy quyền;

+ Phiếu biểu quyết còn nguyên vẹn, không tẩy xóa, sửa chữa hay rách;

+ Trên mỗi tờ phiếu biểu quyết, có thể có nhiều nội dung biểu quyết. Nội dung biểu quyết được coi là hợp lệ khi Cổ đông đánh dấu chọn một trong ba ô: “Tán thành”, “Không tán thành”, “Không có ý kiến”. Nội dung biểu quyết được coi là không hợp lệ khi Đại biểu không đánh dấu vào ô biểu quyết nào hoặc đánh dấu vào nhiều hơn một ô biểu quyết đối với cùng một nội dung biểu quyết. Trường hợp tờ phiếu biểu quyết hợp lệ nhưng có một hoặc một số nội dung biểu quyết không hợp lệ thì các nội dung hợp lệ còn lại vẫn được tính vào kết quả biểu quyết đối với nội dung hợp lệ đó.

- Phiếu biểu quyết không hợp lệ:

+ Phiếu không do công ty phát hành;

+ Phiếu không có đầy đủ chữ ký; họ tên của cổ đông; người được ủy quyền;

+ Phiếu biểu quyết không còn nguyên vẹn, tẩy xóa, sửa chữa hay rách;

- + Phiếu biểu quyết có tất cả các nội dung biểu quyết không hợp lệ;
- + Phiếu nộp sau khi Ban kiểm phiếu đã mở niêm phong thùng phiếu.
- Sau khi hoàn thành tất cả các nội dung cần biểu quyết, Cổ đông bỏ Phiếu biểu quyết, Phiếu bầu cử vào thùng phiếu đã được niêm phong do Ban tổ chức chuẩn bị theo hướng dẫn của Ban kiểm phiếu.

3. Các vấn đề được thông qua khi được số Cổ đông đại diện từ 50% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp tán thành, ngoại trừ nội dung quy định tại khoản 4 Điều này.

4. Đối với việc thông qua các vấn đề được quy định tại Khoản 1 Điều 148 Luật Doanh nghiệp 2020 phải đạt từ 65% tổng số phiếu biểu quyết trở lên của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp tán thành.

Điều 14. Biên bản và nghị quyết cuộc họp Đại hội

1. Biên bản Đại hội: Tất cả các nội dung của Đại hội phải được Ban thư ký ghi vào Biên bản. Biên bản phải được đọc và thông qua trước khi bế mạc Đại hội.

2. Căn cứ Biên bản Đại hội, kết quả kiểm Phiếu biểu quyết, Phiếu bầu cử, Thư ký Đại hội sẽ tổng hợp số liệu và đưa vào dự thảo Nghị quyết Đại hội. Dự thảo Nghị quyết được đọc và thông qua trước khi bế mạc Đại hội.

3. Biên bản, phụ lục danh sách cổ đông đăng ký dự họp, toàn văn Nghị quyết đã được thông qua và tài liệu có liên quan gửi kèm theo thông báo mời họp được lưu giữ tại trụ sở Công ty và công bố thông tin theo quy định.

CHƯƠNG IV

ĐIỀU KHOẢN KHÁC

Điều 15. Trật tự Đại hội

1. Cổ đông phải ngồi đúng vị trí hoặc khu vực do Ban tổ chức Đại hội hướng dẫn. Tuân thủ việc sắp xếp vị trí của Ban tổ chức Đại hội.

2. Cổ đông có nhu cầu sao chép tài liệu, ghi âm phải đăng ký với Chủ tọa và hoàn toàn chịu trách nhiệm trong trường hợp có những thông tin sai lệch với nội dung Đại hội.

3. Giữ trật tự Đại hội, không sử dụng điện thoại di động trong quá trình họp. Tất cả các máy điện thoại khi mang vào cuộc họp phải tắt máy hoặc để ở chế độ rung.

4. Chấp hành Quy chế làm việc Đại hội và sự điều khiển cuộc họp của Chủ tọa.

Điều 16. Trường hợp tiến hành Đại hội không thành

1. Trường hợp cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty cổ phần Dược phẩm Trung ương I - Pharbaco không đủ điều kiện tiến hành theo quy định tại Điều 10 Quy chế này thì việc triệu tập họp lần thứ hai phải được thực hiện trong thời hạn 30 ngày

kể từ ngày cuộc họp Đại hội lần thứ nhất dự định khai mạc. Cuộc họp của Đại hội lần thứ hai được tiến hành khi có số thành viên tham dự là các Cổ đông dự họp đại diện cho ít nhất 33% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

2. Trường hợp cuộc họp triệu tập lần thứ hai không đủ điều kiện tiến hành theo quy định tại khoản 1 Điều này thì được triệu tập lần thứ ba trong thời hạn 20 ngày, kể từ ngày cuộc họp lần thứ hai dự định khai mạc. Trong trường hợp này, cuộc họp của Đại hội được tiến hành không phụ thuộc vào số lượng cổ đông tham dự và được coi là hợp lệ.

CHƯƠNG V HIỆU LỰC THI HÀNH

Điều 17. Hiệu lực thi hành

1. Quy chế này gồm 5 chương, 17 Điều do Đoàn Chủ tịch Công ty cổ phần Dược phẩm Trung ương I - Pharbaco áp dụng, được đọc công khai, thông qua và có hiệu lực thi hành ngay sau khi Đại hội cổ đông thường niên năm 2026 Công ty cổ phần Dược phẩm Trung ương I – Pharbaco biểu quyết thông qua.

2. Chủ tọa Đại hội có trách nhiệm điều hành Đại hội theo Quy chế này.

3. Cổ đông và những người tham dự Đại hội có trách nhiệm thực hiện các quy định tại Quy chế này.

T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH ✓

Tô Thành Hưng